

Mỹ không phải có được uy tín của mình từ những lời nói của riêng người đứng đầu chính quyền, nhưng cách hành xử của Trump đã mang lại những hậu quả.



“Hãy tin tôi”. Tổng thống Mỹ Donald Trump đã sử dụng cảm từ đó không biết bao nhiêu lần, cho dù là khi ông đang nói về việc chống khủng bố (“Tôi biết nhiều về Nhà nước Hồi giáo (IS) hơn các tổng thống khác. Hãy tin tôi”), xây dựng một bức tường dọc biên giới Mỹ-Mexico (“Hãy tin tôi, dù thế nào chúng ta cũng sẽ xây bức tường đó”), hay thả nuke hạt nhân Iran (“Hãy tin tôi. Ôi, hãy tin tôi... Đây là một quả nuke thật”).

Trump mượn lời nói của ông được tin tưởng. Nhưng các cuộc thăm dò ý kiến công chúng nhất quán cho thấy rằng từ 2/3 đến 3/4 người Mỹ không thấy ông đáng tin cậy. Tình hình trên toàn cầu không tốt đẹp hơn. Hầu hết công dân của các đồng minh truyền thống của Mỹ như Úc, Pháp, Đức, Nhật Bản, Jordan, Mexico, Hàn Quốc và Anh đều nói rằng họ không có niềm tin vào tổng thống Mỹ.

Nói cách khác, Trump phải chịu một lượng uy tín. Điều này có lẽ không đáng ngạc nhiên. Theo tờ The New York Times, Trump đã nói đi nói lại điều đó không đúng sự thật mỗi ngày trong 40 ngày đầu nhiệm kỳ tổng thống của mình. Những hành động của ông thậm chí còn cho thấy rõ ràng hơn. Trump đã gieo rắc sự nghi ngờ về một sự cam kết lâu dài và quan trọng nhất của Mỹ, như sự ủng hộ của nước này đối với Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) - một liên minh mà Trump đã mô tả là “lời thề” hồi tháng 1/2017, trước khi tuyên bố nó “không còn lời thề” vào tháng 4/2017. Ông đã thay đổi các lập trường chính sách, công khai làm xói mòn những nỗ lực của các thành viên trong chính quyền của chính mình, và rút lui các thỏa thuận ngoại giao, bao gồm Hiệp định Paris về biến đổi khí hậu và thỏa thuận hạt nhân Iran.

Mỹ không phải có được uy tín của mình từ những lời nói của riêng người đứng đầu chính quyền, nhưng cách hành xử của Trump mang lại những hậu quả. Khi tổng thống làm xói mòn uy tín của quốc gia ở trong và ngoài nước, các đồng minh sẽ do dự trong việc tin tưởng vào các lời hứa của Mỹ, và những lời đe dọa của Mỹ sẽ mất đi một sự ảnh hưởng của nó. Các nguy cơ của việc tính toán sai lầm chính trị sẽ tăng lên. Và để chứng tỏ quyết tâm của mình, Mỹ có thể cần phải thực hiện những hành động tốn kém và mang tính cực đoan. Các nguồn khác tạo ra uy tín, như là sự cam kết quân sự của Mỹ và một niềm tin chung vào các thủ tục của Mỹ, có thể giảm bớt một số thiệt hại do Trump gây ra. Nhưng không có sự thay thế cho một tổng thống mà những lời nói của ông vẫn còn có vai trò quan trọng.

Tiếng tăm đi trỗi

Chiến lược gia hạt nhân đoạt giải thưởng Nobel Thomas Schelling đã từng viết rằng “thực tiễn là một trong số ít những thứ đáng để đầu tư tranh”. Trong phần lớn thế kỷ XX, các nhà hoạch định chính sách đã tin rằng uy tín của riêng họ là một yếu tố làm cho những lời đe dọa trở nên đáng tin cậy và để trấn an các đồng minh cũng như đối thủ rằng họ có thể tin tưởng các cam kết của Mỹ. Chính họ, vào những năm 1950, Mỹ đã bước vào Chiến tranh Triều Tiên một phần để chứng tỏ quyết tâm của nước này tích cực chống lại Liên Xô. Một mối quan ngại tiềm ẩn về tiếng tăm đã giết chết binh lính Mỹ ở Việt Nam rất lâu sau khi các nhà hoạch định chính sách kết luận rằng Mỹ đã thua trận. Trong kỷ nguyên hậu Chiến tranh Lạnh, hậu quả của nhà lãnh đạo Mỹ đầu tiên xem uy tín là điều thiết yếu đối với nhiệm vụ duy trì hệ thống liên minh của Mỹ và trật tự thế giới hậu chiến. Tuy nhiên, sự kiện đã đóng một vai trò trong các cuộc can thiệp của Mỹ ở Haiti, Kosovo và Iraq. Lý do đằng sau các cuộc can thiệp này khác nhau, kết quả của chúng cũng vậy, nhưng trong mọi trường hợp

hợp, các nhà lãnh đạo đều đã hợp tác lời nói của họ bằng hành động.

Trong nền chính trị quốc tế, uy tín của một bên tham gia gần liền với tiếng tăm của họ, một đức điếm mà các nhà khoa học chính trị thường chia thành hai loại. Một là mà Robert Jervis gọi là “tiếng tăm báo hiệu” ám chỉ một hệ số thành tích của một bên tham gia về việc thực hiện những lời đe dọa hoặc hoàn thành các lời hứa. Một khác, “tiếng tăm chung” ám chỉ một loạt thuộc tính rộng rãi hơn, như liệu một bên tham gia có hợp tác và chân thành hay không. Hai dạng tiếng tăm này có thể ảnh hưởng lẫn nhau: chúng hơn, thì một hệ liên tục đối với tiếng tăm báo hiệu của một nhà nước có thể làm xói mòn tiếng tăm chung của họ và đó đáng tin cậy. Tuy nhiên, tiếng tăm chung của một đất nước cũng có thể đỡ nhận thấy. Chúng hơn, trước Chiến tranh Triều Tiên, Mỹ đã không đưa ra cam kết cụ thể nào với Hàn Quốc. Do đó, việc lựa chọn can thiệp không ảnh hưởng đến tiếng tăm báo hiệu của Mỹ nhưng có thể đã góp phần tạo ra tiếng tăm chung cho thấy sự quyết tâm.

Bởi cảnh cũng có thể ảnh hưởng đến uy tín. Chúng hơn, một tiếng thủng có thể không được nhìn nhận là đáng tin cậy khi ông đưa ra những sự đảm bảo cho các động mình nhưng vẫn có thể được coi là đáng tin cậy khi ông đe dọa hành động quân sự. Hơn ông có thể được coi là đáng tin cậy về các vấn đề xã hội hoặc kinh tế nhưng không phải về chính sách đối ngoại. Đôi khi, uy tín của một tiếng thủng trong nước có thể ảnh hưởng đến uy tín của ông ở nước ngoài. Vào năm 1981, Tổng thống Mỹ Ronald Reagan đã theo đuổi hành động đe dọa sa thải hơn 11.000 kiểm soát viên không lưu sau khi họ vi phạm luật liên bang bằng cách đình công. Một số nhà hoạch định chính sách và nhà quan sát - bao gồm George Shultz, người đã trở thành Ngoại trưởng Mỹ vào năm 1982, và Tip O'Neill, khi đó là Chủ tịch Hạ viện - báo cáo rằng động thái này đã mang đến những hậu quả đáng kể, dù không cụ thể, đối với chính sách đối ngoại của Mỹ: Liên Xô học được rằng Reagan không nói dối.

Một số học giả hoài nghi về việc tiếng tăm có vai trò quan trọng. Nhà khoa học chính trị Daryl Press lập luận rằng uy tín không liên quan gì đến thành tích theo đuổi những lời đe dọa của một nhà lãnh đạo. Thay vào đó, các đối thủ đánh giá sự cân bằng giữa các khả năng quân sự và các lợi ích đang bị đe dọa. Chúng hơn, báo chí lập luận rằng trong cuộc khủng hoảng tên lửa Cuba, các thành viên trong Chính quyền Kennedy đã nhìn nhận những lời đe dọa của Thủ tướng Liên Xô Nikita Khrushchev là cực kỳ đáng tin cậy, mặc dù Khrushchev đã nhiều lần rút lui từ hậu quả của mình yêu cầu các lực lượng phòng Tây phía rút khỏi Tây Berlin. Theo quan điểm của báo chí, uy tín của Khrushchev không phải nguồn tin từ tiếng tăm báo hiệu của ông mà từ quan điểm của Washington về sự cân bằng sức mạnh hạt nhân và các lợi ích của Liên Xô. Thông tin, nhà khoa học chính trị Jonathan Mercer lập luận rằng về mặt lịch sử, việc rút lui một lời đe dọa không khiến các nước phát

triển vọng tiềm năng và sự yếu kém trong số các đội thế, và việc giữ vững lập trường không đơn thuần danh tiếng và sự quy tắc tâm trong số các đồng minh.

Bằng chứng từ kinh nghiệm mà các học giả này đã thu thập được là quan trọng. Những quan điểm của họ hoàn toàn không đi diển cho sự đồng thuận của giới học giả. Chẳng hạn, theo các nhà khoa học chính trị Frank Harvey và John Mitton, triển vọng và việc theo đuổi những lợi ích dựa làm gia tăng đáng kể sức mạnh công nghiệp ép của một nhà nước. Tập trung vào các cuộc can thiệp của Mỹ ở Bosnia, Kosovo và Iraq, họ cho thấy rằng các đội thế đã nghiên cứu những gì Mỹ đã nói và cách nước này hành xử trong những tình huống tương tự để suy ra quy tắc tâm và dự đoán những hành động có khả năng của nước này. Nghiên cứu của tác giả với nhà khoa học chính trị Alex Weisiger cho ra rằng các quốc gia đã lùi bước trong các cuộc khủng hoảng trước đây có nhiều khả năng lợi bất thích hại hơn, trong khi các nước có danh tiếng và sự quy tắc tâm thì ít có khả năng phải đi mất với các cuộc đi đầu quân sự hơn. Các nghiên cứu khác đã đơn chứng cho thấy cách thức các nhà nước phá vỡ các cam kết liên minh của mình phát triển tại triển vọng và sự không đáng tin cậy và ít có khả năng giành được sự tin tưởng trong tương lai. Phần nghiên cứu này chứng tỏ rằng danh tiếng và mang tính then chốt đi với ngoại giao thành công.



Tai tiếng

Điều đáng tiếc là tiếng tăm của Tổng thống Mỹ đã bị suy giảm trong những năm gần đây. Trump xứng đáng nhận phần lớn sự khiếm trách - những không phải tất cả. Tiếng tăm báo hiệu của Mỹ bắt đầu suy giảm vào mùa Hè năm 2013, sau khi Tổng thống Syria Bashar al-Assad phá vỡ “giới hạn đỏ” của Tổng thống Mỹ Barack Obama đối với vũ khí hóa học. Vào tháng 8/2012, Obama đã tuyên bố rằng việc hủy diệt kho vũ khí sẽ dùng các vũ khí này sẽ “thay đổi những tính toán của ông” đối với Syria, một lời phát biểu mà nhiều người đã hiểu như là một lời đe dọa hành động quân sự. Vào tháng 8/2013, Assad đã phát động một loạt cuộc tấn công bằng khí độc sarin nhằm vào các thành trì của quân đội, khiến 1.400 người Syria thiệt mạng. Tuy nhiên, thay vì phản ứng bằng các cuộc tấn công quân sự, Obama lại nhút nhát với một thỏa thuận do Nga làm trung gian, trong đó Assad cam kết dỡ bỏ kho vũ khí hóa học của mình.

Trong một cuộc phỏng vấn với Jeffrey Goldberg của tạp chí The Atlantic, Obama đã bảo vệ quyết định của mình bằng cách nói rằng “việc ném bom vào ai đó để chứng tỏ rằng anh sẵn sàng ném bom vào ai đó chỉ là lý do tồi tệ nhất để thích cho việc sử dụng vũ lực”. Nhưng đây là một lập luận yếu ớt. Hầu như không có nhà phân tích nào cho rằng Obama nên theo đuổi một chính sách tồi tệ chỉ vì những lý do liên quan đến tiếng tăm; tuy nhiên, có những phí tổn chính trị và chi phí lớn khi Tổng thống đưa ra một lời hứa và sau đó không hành động. Nếu Obama không có ý định theo đuổi lời đe dọa của mình, tại sao ông đã không nên đưa ra. Và sau cùng, giới pháp ngoại giao đã không có tác động: Assad tiếp tục sử dụng vũ khí hóa học.

Bất kể hậu quả hay phần đổi quyết định của Obama không can thiệp mạnh mẽ hơn ở Syria, động viên Công hòa và nhiều đồng viên Dân chủ rằng tình tiết giới hạn đỏ này đã làm tổn hại uy tín của đất nước. Những người theo dõi ủng hộ chi phí lập luận rằng để khôi phục tiếng tăm và sự quyết tâm của Mỹ, Washington nên sẵn sàng sử dụng sức mạnh quân sự hơn. Tuy nhiên, đây là một đánh giá sai lầm và có khả năng gây nguy hiểm về những gì cần sửa chữa trong chính sách đối ngoại của Mỹ sau khi Obama miễn nhiệm. Uy tín đòi hỏi sự nhất quán chứ không phải sự hiu chi. Tổng thống kế tiếp có thể sửa chữa thiệt hại bằng cách chứng tỏ tính toàn vẹn của những sự đảm bảo và lời đe dọa của Mỹ.

Thay vào đó, Trump đã làm phức tạp tình hình bằng cách trình bày cố sự công nhận, vốn có thể có một số lợi thế chiến lược, lên số bất đồng, mà làm xói mòn uy tín của ông. Bằng việc ném bom Syria, tái can thiệp Afghanistan, và số đồng nghiệp áp lực hơn đối với Triều Tiên, Trump có thể đã đạt được một tiếng tăm chung về sự quyết tâm và cho thấy rằng ông thối mái số đồng sực mánh quân sự hơn so với người tiền nhiệm của mình. Tuy nhiên, thành tích trong quá khứ của từng tháng về số đối ý đối với các cam kết chắt chắt trong chiến dịch vận động tranh cử, những cơn bất phát kỳ lạ và không chính xác trên Twitter, những lời đe dọa được phóng đại và những số đấm bốp “bắt míng” của ông đều đã khiến các nhà quan sát thất sự nghi ngờ lời nói của ông.



Trump có danh sách dài những sự không nhất quán. Sau khi giành chiến thắng trong cuộc đua tranh cử tổng thống năm 2016, trước khi nhậm chức, Trump đã đi đàm với Tổng thống Đài Loan Thái Anh Văn. Điều này là một sự vi phạm lên với nghi thức ngoại giao; nhằm tránh làm cho Trung Quốc tức giận, không một tổng thống

học từng tháng để có thể nào của Mỹ nói chuyện với nhà lãnh đạo Đài Loan kể từ năm 1979, khi Mỹ cắt đứt quan hệ ngoại giao với hòn đảo này. Sau cuộc đàm phán, Trump tuyên bố rằng ông đang xem xét tờ báo chính sách “mặt Trung Quốc”, nên từng của mối quan hệ Mỹ-Trung trong bốn thập kỷ qua. Nhưng vào tháng 2/2017, ông đã xem xét lại và rút cuộc quyết định duy trì chính sách này. Trong chiến dịch vận động tranh cử, Trump đã đề đưa sự phát động mặt cuộc chiến tranh thương mại với Trung Quốc và cam kết gắn cho Bắc Kinh cái mác mặt nước thao túng tiền tệ. Ông cũng ám chỉ rằng Mỹ nên tờ báo cam kết không phải biến về khí hậu nhân của mình, để xuất rằng Nhật Bản và Hàn Quốc nên phát triển những về khí hậu nhân của riêng họ. Sau đó ông đã rút lại tất cả các lập trường này.

Cuộc khủng hoảng đang diễn ra với Triều Tiên là biểu hiện mối nhút của cùng một mẫu hình. Khi bắt đầu nhiệm kỳ từng tháng của mình, Trump đã mô tả nhà lãnh đạo Triều Tiên Kim Jong-un như là một “loài người thông minh” và nói rằng ông sẽ “vinh hạnh được gặp ông ta”. Sau đó ông ám chỉ Kim Jong-un là “người tên lửa nhỏ bé”, và vào tháng 9/2017, ông đã đề đưa “phá hủy hoàn toàn” Triều Tiên.

Trong các trường hợp khác, Trump có thể đã duy trì tiếng tăm báo hiệu của chính mình gây tổn hại cho đất nước. Chẳng hạn, Trump đã theo đuổi một lời hứa trong chiến dịch vận động tranh cử khi ông quyết định không xác nhận thỏa thuận hạt nhân Iran vào tháng 10/2017. Vì ông đã chững tờ sự nhút quát, quyết định này có thể đã củng cố tiếng tăm báo hiệu của cá nhân ông. Nhưng bằng việc nuốt lại một cam kết chính thức của Mỹ mà không đưa ra bằng chứng cho thấy Iran không tuân thủ thỏa thuận này, Trump cũng đã gây tổn hại cho tiếng tăm chung của Mỹ. Một động thái như vậy có thể làm xói mòn ảnh hưởng ngoại giao của Washington trong các cuộc đàm phán trong tương lai. Nếu các nước khác tin rằng các cam kết chính trị của Mỹ không thể vượt qua được một sự chuyển giao quyền lực, thì ít có khả năng hơn họ sẽ đưa ra những sự nhượng bộ đáng kể hoặc đầu đầu. Quyết định ban đầu của Trump là rút khỏi Hiệp định Paris về biến đổi khí hậu cho thấy một vận động tương tự. Dĩ nhiên, bắt kỳ từng tháng Mỹ nào muốn thay đổi nguyên trạng cũng phải đánh vỡ với tình thế tiến thoái lưỡng nan của việc bằng cách nào gì được những lời hứa của riêng mình mà không gây nguy hiểm cho uy tín của đất nước họ. Nhưng không rõ là Trump có bắt kỳ mối quan tâm nào đối với những hậu quả liên quan đến danh tiếng từ các quyết định của ông hay không.

Điểm phi lý hợp lý

Một sự ngớ ngẩn trong giới quan chức của Trump tuyên bố rằng có một chiến lược để

nhìn thấy làm nên tảng cho cách hành xử thật thà của ông và rằng từng thông điệp được những tác động của thái độ công khai không nên đồng ý của mình. Theo quan điểm này, những lời tuyên bố dè dặt như không hợp lý của Trump là một phần trong một chiến lược đã được tính toán nhằm làm cho các đối thủ nghĩ rằng ông điên rồ. Chẳng hạn, vào tháng 9/2017, Trump yêu cầu đối diện những mối của mình đe dọa các nhà đàm phán Hàn Quốc. Theo tờ Axios, Trump nói rằng: “Anh hãy nói với họ nếu bây giờ họ không ngừng bọ, kẻ điên rồ này sẽ rút khỏi tòa thuấn”, ám chỉ tòa thuấn những mối từ do Mỹ-Hàn. Khi đến gặp Tổng Triều Tiên, logic đằng sau là: Nếu Trump có thể thuyết phục Kim Jong-un rằng ông ta vô lý, và do đó sẵn sàng chấp nhận những phí tổn rất cao của một cuộc đối đầu quân sự, thì ông có thể đe dọa buộc nhà lãnh đạo Triều Tiên đầu hàng.

Trump sẽ không phải là từng thông điệp Mỹ đầu tiên nói về thực hiện chiến lược này, vốn được các học giả gọi là “học thuyết ngụy biện” hay “sự hợp lý của điều vô lý”. Trong Chiến tranh Việt Nam, Tổng thống Richard Nixon nghe nói đã yêu cầu cố vấn an ninh quốc gia của ông, Henry Kissinger, nói với Nga và miền Bắc Việt Nam rằng ông là người không thể đoán trước và thậm chí có thể sẽ dùng vũ khí hạt nhân ở Việt Nam. Những học giả đã hiểu rõ lời bịp bợm của Nixon, và nước cố thí quân đã thất bại. Quy tắc đầu tiên để chơi trò chơi “ngụy biện” là không bao giờ công khai tuyên bố rằng anh đang chơi trò “ngụy biện”. Trump đã làm đúng như thế. Theo đúng cách tiếp cận này sẽ chỉ khiến cho ông dè dặt như là người đến gần và chĩa tròng thành.

Một lợi ích khác mà những người bọ về Trump đã đưa ra là từng thông điệp tình cờ ra sẽ mở ra những nhóm làm cho các đối thủ mất cân bằng. Trong chiến dịch vận động tranh cử, Trump đã nói rằng ông sẽ không “nói cho kẻ thù chính xác kẻ họch của tôi là gì”. Điều chắc chắn đúng là khi được tạo dựng một cách cẩn thận và thực hiện một cách nhất quán, các tuyên bố mở ra có thể mang lại những lợi ích chiến lược, như cho phép các nhà lãnh đạo nói chuyện với nhau để tương tác khác nhau, những người có thể có các lợi ích đối lập, mà không làm mất lòng ai trong số họ. Những tuyên bố của Trump không mở ra về một chiến lược; trên thực tế, nhìn chung chúng khá rõ ràng. Vốn dĩ là chúng không nhất quán. Giọng điệu bực dọc và thực tế là một sự tuyên bố của ông được truyền đi qua mạng Twitter vào lúc nửa đêm làm giảm bớt uy tín của chúng hơn nữa.

Khi được yêu cầu giải thích cách hành xử của Trump, một số người nghĩ rằng ông thậm chí đã đồng ý rằng không nên hiểu những lời nói của từng thông điệp theo nghĩa đen. Cố vấn của Trump, Kellyanne Conway, nói với nhà báo Chris Cuomo của CNN rằng nên đánh giá từng thông điệp dựa trên “những gì trong trái tim ông” chứ không phải “những gì thật ra từ miệng ông”. Các đồng minh của Mỹ, phải đi một vài

nhằm và làm nên chỉ là phải hiểu được những gì trong trái tim của Trump, không có khả năng sẽ thay lời khuyên này có tính trấn an.

Uy tín có giá trị

Có khả năng là dân chúng Mỹ và phần còn lại của thế giới đã quen với những tuyên bố không thể đoán trước và những dòng Tweet mâu thuẫn của Trump. Trong một số trường hợp, tiếng tăm của ông và việc không làm theo lời nói của mình thậm chí có thể khiến người ta yên lòng: Thế giới biết rằng ông không có khả năng sẽ theo đuổi một số tuyên bố gây lo ngại hơn của mình, như lời đe dọa “phá hủy hoàn toàn” Triều Tiên. Nhưng đây là lời an ủi bé nhỏ. Vì sao lại xảy ra khi lời nói của ông thực sự cần được tính đến? Bằng cách nào Mỹ có thể ngăn chặn các diễn biến và trấn an các đồng minh trong cuộc khủng hoảng tiếp theo khi không thể tin tưởng vào từng thông tin trong việc truy cập một cách đáng tin cậy các ý định của Mỹ?

Những người lập quan lập luận rằng sau cùng Trump sẽ học được tầm quan trọng của việc giữ lời. Theo quan điểm này, sẽ không nhất quán của Trump bất nguần từ việc ông thiêu kinh nghiệm, đặc biệt là khi nói đến chính sách đối ngoại. Đôi khi, chính Trump đã thừa nhận điều này. Trump đã ch trích Trung Quốc không kiếm ch được Triều Tiên nhưng sau đó đã quay ngoặt lại sau khi nói chuyện với Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình. Trump nói với tờ The Wall Street Journal: “Sau khi lắng nghe trong vòng 10 phút, tôi nhận ra việc này thật không dễ dàng”. Từng t, từng thông đã thay đổi các lập trường đã được tuyên bố của ông và cuộc chiến tranh của Mỹ ở Afghanistan, sẽ can thiệp của Nga vào cuộc bầu cử năm 2016 và chính sách của Mỹ ở Syria sau khi ông đặc c, có lẽ vì ông đã học hỏi được nhiều hơn về các vấn đề đó.

Không phải là điều bất thường khi các quan điểm của một từng thông và chính sách đối ngoại phát triển khi ông nắm quyền. Những điều gây lo lắng về quá trình học hỏi của Trump là những quan điểm mới của ông và thay đổi như các quan điểm cũ, và dường như chúng không bất nguần từ việc đánh giá và suy ngẫm lời cũ th. Thay vào đó, dường như chúng được xác định bởi tâm trạng của ông, hoặc bởi quan điểm của người ông đã nói chuyện cùng gần như hết hoặc xem trên các mạng tin tức truy cập hình cấp.



[Foreign Affairs](#)